

F1F Series

Máy trần dè, đế bằng, tốc độ cao

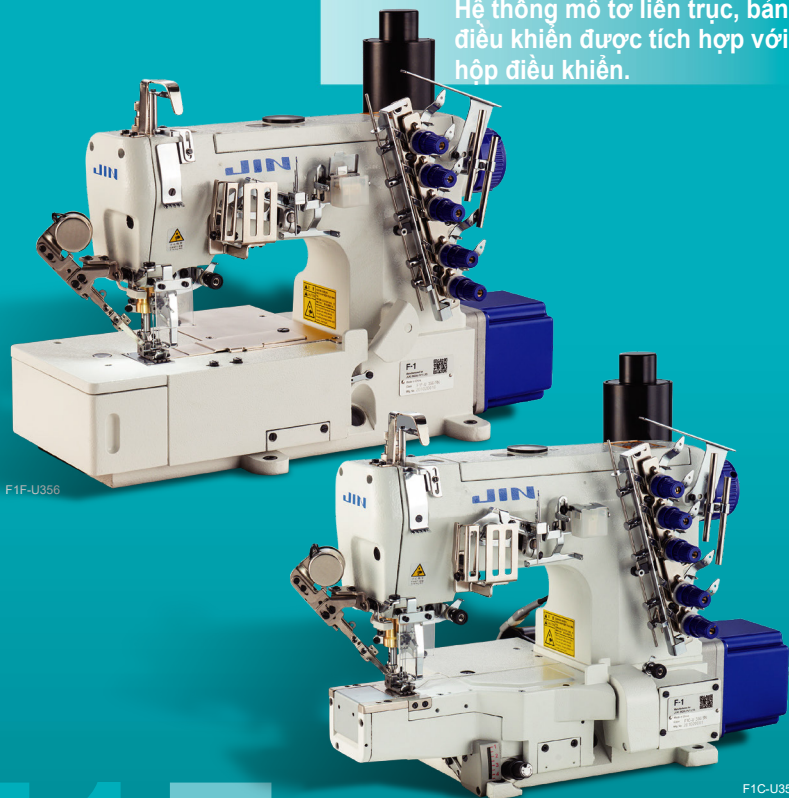
F1C Series

Máy trần dè, đế trụ, tốc độ cao

JIN

Đặc điểm

Hệ thống mô tơ liên trục, bảng điều khiển được tích hợp với hộp điều khiển.



F1F-U356

F1C-U356

F1F Series
F1C Series

THIẾT BỊ TÙY CHỌN

- Bộ hút vải thừa bằng mô-tơ : JINBF3202635ABXFZZ
- Bộ hút vải thừa bằng hơi : JINBF3202635ABXFZZQ

Thông số kỹ thuật (U, C, E, H)

Model	F1F-U, C, E	F1C-U, H
Loại mũi may	Máy trần dè 3 kim	
Tốc độ may tối đa	5,000 mũi/phút	
Độ nâng chân vịt	5mm (với đường đánh) 8mm (với đường đánh bằng dưới)	
Điều chỉnh mũi chỉ	Bằng nút nhấn	Bằng cách quay số
Điều chỉnh vi sai	Bằng đòn bẩy	Bằng cách điều chỉnh ốc vít
Bôi trơn	Tự động	
Dầu bôi trơn	Dầu máy JUKI số 18 (tương đương với ISO VG18)	
Chức năng điều chỉnh hành trình trụ kim	31.0mm	33.4mm
Bình dầu silicon cho đầu kim và chỉ kim	Cung cấp theo tiêu chuẩn	
Bộ lọc dầu	Cung cấp theo tiêu chuẩn	
Kim	UYx128GAS #11 (#11~#14)	
Nguồn điện đầu vào / Tiêu thụ điện	1-Pha 220V / 1-Pha 110V - 1.37kwh	

Khi đặt hàng

Vui lòng lưu ý khi đặt hàng, tên model phải được viết như sau:

Loại	Mã	Cỡ ly kim	Mã	Thiết bị và phụ trợ	Mã
Đế trụ	C	5.6 mm	56	Bộ lô kéo vải	P
Đế bằng	F	6.4 mm	64	Bộ cắt dây bằng hơi	T
				Thiết bị đo (loại cơ khí)	D
				Không cung cấp	N

Ứng dụng	Mã	Loại mũi may	Mã	Cắt chỉ / Nâng chân vịt	Code
Loại phổ thông	U	3-kim	3	Thiết bị cắt chỉ trên và dưới loại bằng điện (1-Pha 220V)	S
Loại xén vải	H			Thiết bị cắt chỉ trên và dưới loại bằng điện	W
Loại may cổ	C			Nâng chân vịt tự động đi cùng gạt chỉ loại bằng điện (1-Pha 220V)	H
Loại gán dây thu (xén vải mép phải)	E			Không cung cấp (1-Pha 110V)	A
				Thiết bị cắt chỉ trên và dưới loại bằng hơi (1-Pha 220V)	L
				Nâng chân vịt tự động loại bằng điện (1-Pha 220V)	R
				Nâng chân vịt tự động loại bằng hơi (1-Pha 220V)	N
				Không cung cấp (1-Pha 220V)	

JUKI MACHINERY VIETNAM CO., LTD

HQ Hồ Chí Minh:

153 Hoa Lan - Q.Phú Nhuận, HCM
(+84-28) 35178833
vm.sales@ml.juki.com

Chi nhánh Hà Nội:

Tầng 9 - Harec Building - 4A Láng Hạ - Ba Đình, HN
(+84-24) 37724873/74/75
vm.info@ml.juki.com

Văn Phòng Đà Nẵng:

Tầng 3 - Ricco Building - 363 Nguyễn Hữu Thọ - ĐN
(+84-236) 3552181
vm.sales@ml.juki.com

<http://juki.co.jp>

*Để cài tiến máy, thông số kỹ thuật và hình thức có thể được tha
*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi đưa máy vào vận hành để đảm

In vào tháng 5, 2022 (TN)

Dòng F1 là loại mô tơ liên trục với tốc độ may tối đa đến 5.000 mũi/ phút.

Hệ thống mô tơ liên trục và bảng điều khiển

Hệ thống mô tơ liên trục đã được áp dụng cho tất cả các máy may. Do đó, máy may khởi động nhanh chóng và hứa hẹn tăng độ chính xác khi dừng, do đó cải thiện khả năng phản hồi. Máy may đã được tích hợp hệ thống điều khiển và bảng điều khiển để dễ sử dụng.



Hộp điều khiển và bảng điều khiển

Bảng điều khiển

Đèn LED

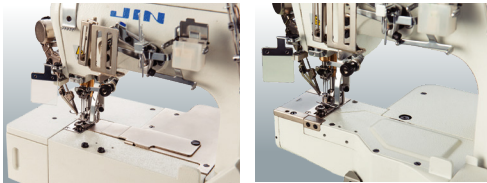
Đèn LED nằm ở mặt dưới của đầu máy. Nó làm giảm sự mệt mỏi của người vận hành và nâng cao hiệu quả công việc. Nó được trang bị cho tất cả các dòng của F1



Loại tiêu chuẩn (Loại cơ bản)

Áo thun áo polo đồ thun Đồ thể thao

Máy có thể được sử dụng cho công đoạn may viền tay áo và đáy của áo phông và công đoạn đánh bông quần áo thể thao và hàng thun. Nó không phải là một model cho mục đích cụ thể, mà là một loại cơ bản có thể được sử dụng cho một loạt các công đoạn một cách độc lập.



Thông tin chi tiết

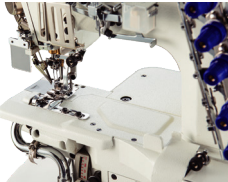
Đường may	Model, No. F1F-U / F1C-U	Số kim	Số Chỉ	Cự ly kim	Chiều dài mũi may	Tỉ lệ vi sai	Độ nâng chân vịt (mm)	Tốc độ may tối đa (mũi/ phút)	Cắt chỉ tự động	Nâng chân vịt tự động	Đi kèm kẹp chỉ	Lò kéo vải
	F1F-U3**/NN	3	5	5,6, 6,4	1,5~4,4	1:0,65~1:1,3	5 (8) ^{*2}	5,000	—	—	—	—
	F1F-U3**/HN								—	—	—	—
	F1F-U3**/LN								E ^{*3}	E ^{*3}	—	—
	F1F-U3**/SN								E ^{*3}	E ^{*3}	—	—
	F1F-U3**/WN								E ^{*3}	E ^{*3}	E ^{*3}	—
	F1F-U3**/AN	3	5	5,6, 6,4	1,5~4,4	1:0,8~1:1,2	5 (8) ^{*2}	5,000	A ^{*4}	A ^{*4}	—	—
	F1C-U3**/NN								—	—	—	—
	F1C-U3**/HN								—	—	—	—
	F1C-U3**/SN								E ^{*3}	E ^{*3}	—	—
	F1C-U3**/WN								E ^{*3}	E ^{*3}	E ^{*3}	—
	F1C-U3**/AN								A ^{*4}	A ^{*4}	—	—
	F1C-U3**/SP	3	5	5,6, 6,4	1,5~4,4	1:0,8~1:1,2	5 (8) ^{*2}	5,000	E ^{*3}	E ^{*3}	—	○
	F1C-U3**/AP								A ^{*4}	A ^{*4}	—	○



Loại may lai (kèm dao xén trái)

Áo thun Áo polo

Loại máy này phù hợp với công đoạn may lai tay áo và gấu áo phông, áo thun Polo, v.v.... Kèm với đó là dao xén trái để cắt vải cùng lúc với đường may lai. Hành trình dao trên có thể được điều chỉnh một cách dễ dàng.



Thông tin chi tiết

Đường may	Model, No. F1C-H	Số kim	Số Chỉ	Cự ly kim	Chiều dài mũi may	Tỉ lệ vi sai	Độ nâng chân vịt (mm)	Tốc độ may tối đa (mũi/ phút)	Cắt chỉ tự động	Nâng chân vịt tự động	Đi kèm kẹp chỉ
	F1C-H3**/NN	3	5	5,6, 6,4	1,5~4,4	1:0,8~1:1,2	5 (8) ^{*2}	5,000	—	—	—
	F1C-H3**/HN								—	—	—
	F1C-H3**/SN								E ^{*3}	E ^{*3}	—
	F1C-H3**/WN								E ^{*3}	E ^{*3}	E ^{*3}
	F1C-H3**/AN								A ^{*4}	A ^{*4}	—

^{*2} Độ nâng chân vịt là 5mm đối với máy trần để trên dưới, và 8mm đối với trần dưới.

^{*3} E: Loại băng cuộn hút ^{*4} A: Loại băng hơi



Loại đính viền

Đồ thun Đồ lót

Loại này phù hợp nhất để đính viền trên đồ lót, và hàng thun. Hiệu quả hơn khi sử dụng bộ cắt băng loại khí nén..

Thông tin chi tiết

Đường may	Model, No. F1F-C	Số kim	Số Chỉ	Cự ly kim	Chiều dài mũi may	Tỉ lệ vi sai	Độ nâng chân vịt (mm)	Tốc độ may tối đa (mũi/ phút)	Nâng chân vịt tự động	Cắt dây
	F1F-C3**/NN	3	5	5,6, 6,4	1,5~4,4	1:0,65~1:1,3	5 (8) ^{*2}	5,000	—	—
	F1F-C3**/HN								—	—
	F1F-C3**/LN								E ^{*3}	—
	F1F-C3**/NT								—	A ^{*4}
	F1F-C3**/HT								—	A ^{*4}
	F1F-C3**/RT								A ^{*4}	A ^{*4}

^{*2} Độ nâng chân vịt là 5mm đối với máy trần để trên dưới, và 8mm đối với trần dưới.

^{*3} E: Loại băng cuộn hút ^{*4} A: Loại băng hơi



Đính dây thun (Xén vải mép phải)

Đồ lót phụ nữ quần

- Loại này phù hợp nhất để may dây thun cơ giãn trong quần short và đồ lót. Máy xén vải mép phải cắt nhiều lớp vải được nối với độ chắc chắn vượt trội. Thành phẩm đạt được đẹp mắt với các đường may và mép nguyên liệu thẳng hàng. Cơ chế dễ dàng lắp đặt / tháo gỡ toàn bộ thiết bị của cơ chế tổng đơn bên phải, tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều chỉnh các bộ phận liên quan.
- Máy cũng có thể được sử dụng cho các công đoạn gắn dây thun bằng cách tháo bộ phận dao. (bằng cách thay thế bộ phận dao cơ và nắp dây.)

Thông tin chi tiết

Đường may	Model, No. F1F-E	Số kim	Số Chỉ	Cự ly kim	Chiều dài mũi may	Tỉ lệ vi sai	Độ nâng chân vịt (mm)	Tốc độ may tối đa (mũi/ phút)	Cắt dây	Thiết bị đo
	F1F-E3**/ND	3	5	5,6, 6,4	1,5~4,4	1:0,65~1:1,3	5 (8) ^{*2}	5,000	—	○
	F1F-E3**/HD								—	○
	F1F-E3**/ND								—	○

^{*2} Độ nâng chân vịt là 5mm đối với máy trần để trên dưới, và 8mm đối với trần dưới.

^{*3} E: Loại băng cuộn hút ^{*4} A: Loại băng hơi